

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hàng hải thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ và Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hàng hải thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2023.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để b/c);
- Như Điều 3;
- Cổng TTĐT Bộ GTVT;
- UBND các tỉnh, thành phố thuộc TW;
- Trung tâm CNTT;
- Lưu: VT, VP (KSTTHC).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Xuân Sang

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC
HÀNG HẢI THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA**

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

(Ban hành kèm theo Quyết định số 996 /QĐ-BGTVT ngày 10 tháng 08
năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

PHẦN I DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng hải được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cơ quan thực hiện
I. Thủ tục hành chính do trung ương giải quyết				
1	1.002460	Cấp Giấy công nhận Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn	Thông tư số 20/2023/TT-BGTVT	Cục Hàng hải Việt Nam hoặc Chi cục hàng hải hoặc Cảng vụ hàng hải được Cục Hàng hải Việt Nam ủy quyền
2	1.002472	Cấp Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thủy thủ trực ca, thợ máy trực ca, thợ kỹ thuật điện; Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn cho thuyền viên Việt Nam đã có Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp	Thông tư số 20/2023/TT-BGTVT	Cục Hàng hải Việt Nam
3	1.002448	Cấp Giấy xác nhận việc cấp Giấy chứng nhận	Thông tư số 20/2023/TT-BGTVT	Cục Hàng hải Việt Nam hoặc Chi cục hàng hải hoặc Cảng vụ hàng hải được Cục Hàng hải Việt Nam ủy quyền
4	1.002441	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện viên chính	Thông tư số 20/2023/TT-BGTVT	Cục Hàng hải Việt Nam hoặc Chi cục hàng hải hoặc Cảng vụ hàng hải được Cục Hàng hải Việt Nam ủy quyền

5	1.002420	Cấp lại Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, Giấy xác nhận việc cấp Giấy Chứng nhận, Giấy công nhận Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, Giấy chứng nhận huấn luyện viên chính	Thông tư số 20/2023/TT-BGTVT	Cục Hàng hải Việt Nam hoặc Chi cục hàng hải hoặc Cảng vụ hàng hải được Cục Hàng hải Việt Nam ủy quyền
II. Thủ tục hành chính do trung ương và địa phương giải quyết				
6	1.002408	Mở khóa đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ và cấp Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn sỹ quan, thuyền trưởng, máy trưởng	Thông tư số 20/2023/TT-BGTVT	Cơ sở đào tạo, huấn luyện; Cục Hàng hải Việt Nam

**PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH DO TRUNG ƯƠNG GIẢI QUYẾT

1. Cấp Giấy công nhận Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn

1.1. Trình tự thực hiện:

a) Nộp hồ sơ TTHC:

- Tổ chức quản lý thuyền viên nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị công nhận GCNKNCM trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến đến Cục Hàng hải Việt Nam hoặc Chi cục hàng hải hoặc Cảng vụ hàng hải được Cục Hàng hải Việt Nam ủy quyền.

b) Giải quyết TTHC:

- Cục Hàng hải Việt Nam hoặc Chi cục hàng hải hoặc Cảng vụ hàng hải được Cục Hàng hải Việt Nam ủy quyền nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ theo quy định, vào sổ và hẹn trả kết quả đúng thời hạn quy định và tiến hành xác thực với cơ quan có thẩm quyền nước ngoài đã cấp chứng chỉ chuyên môn.

- Trường hợp nộp trực tiếp, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì trả lại hồ sơ và hướng dẫn ngay cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện lại hồ sơ theo quy định; Trường hợp nhận hồ sơ qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì Cục Hàng hải Việt Nam hoặc Chi cục hàng hải hoặc Cảng vụ hàng hải được Cục Hàng hải Việt Nam ủy quyền thông báo bằng văn bản chậm nhất 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ.

- Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Cục Hàng hải Việt Nam hoặc Chi cục hàng hải hoặc Cảng vụ hàng hải được Cục Hàng hải Việt Nam ủy quyền cấp Giấy công nhận GCNKNCM theo mẫu quy định tại Phụ lục I của Thông tư 20/2023/TT-BGTVT, trường hợp không cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

1.2. Cách thức thực hiện:

- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị của tổ chức quản lý thuyền viên theo mẫu;

- Bản sao hoặc bản sao điện tử chứng chỉ chuyên môn do cơ quan có thẩm quyền của quốc gia, vùng lãnh thổ đã được Việt Nam thỏa thuận về việc công nhận chứng chỉ chuyên môn cấp;

- Bản gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử được cấp từ sổ gốc hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính: Giấy chứng nhận sức khỏe theo quy định của Công ước STCW và Công ước lao động hàng hải MLC 2006; Hộ chiếu; Sổ thuyền viên hoặc giấy tờ chứng minh thời gian đi biển do chính quyền hàng hải cấp;

- 02 ảnh màu đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, 01 tệp (file) ảnh đối với trường hợp nộp hồ sơ trên môi trường điện tử cỡ 3cm x 4cm, nền trắng, chụp trong vòng 06 tháng gần nhất.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

1.4. Thời hạn giải quyết:

- Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

1.5. Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức quản lý thuyền viên.

1.6. Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Cục Hàng hải Việt Nam, Chi cục hàng hải, Cảng vụ hàng hải được Cục Hàng hải Việt Nam ủy quyền;

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Cục Hàng hải Việt Nam, Chi cục hàng hải, Cảng vụ hàng hải được Cục Hàng hải Việt Nam ủy quyền;

- Cơ quan phối hợp: Không có.

1.7. Kết quả của việc thực hiện TTHC:

- Giấy công nhận Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn.

1.8. Phí, lệ phí:

- Lệ phí: 100.000 đồng/Giấy công nhận.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:

- Văn bản đề nghị của tổ chức quản lý thuyền viên;

- Giấy công nhận Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn.

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:

Giấy công nhận GCNKNCM có giá trị sử dụng theo hiệu lực của GCNKNCM hoặc thời hạn của hợp đồng lao động dự kiến sẽ ký kết nhưng không quá 02 năm.

1.11. Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Thông tư số 20/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn, đào tạo, huấn luyện thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu của tàu biển Việt Nam;
- Thông tư số 189/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động chuyên ngành hàng hải.

**MẪU VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CÔNG NHẬN GIẤY CHỨNG NHẬN
KHẢ NĂNG CHUYÊN MÔN**

**Tên Tổ chức quản lý
thuyền viên**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:.....
V/v cấp Giấy công nhận
GCNKNCM

....., ngày tháng..năm.....

Kính gửi:.....(tên cơ quan có thẩm quyền).....

Căn cứ quy định về tiêu chuẩn chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn, đào tạo, huấn luyện thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu của tàu biển Việt Nam,... (tên Tổ chức QLTV).....đề nghị...(tên cơ quan có thẩm quyền)..... xem xét, cấp Giấy công nhận Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn cho thuyền viên có tên sau, để đủ điều kiện làm việc trên tàu....(tên tàu).....có Giấy chứng nhận đăng ký tàu biển số:của Công ty chúng tôi.

TT	Họ và tên, Ngày sinh, Quốc tịch, Số hộ chiếu	Số chứng chỉ chuyên môn, Ngày cấp, Ngày hết hạn	Chức danh trên chứng chỉ, quốc gia cấp Chứng chỉ	Thời gian đi biển		Cơ sở dữ liệu điện tử hoặc địa chỉ Email của cơ quan cấp chứng chỉ	Thời hạn Hợp đồng lao động Từ ngày/ tháng/năm đến ngày/ tháng/năm
				Tên tàu, Số IMO	Chức danh, thời gian (tháng)		

Tài liệu kèm theo:

Công ty chúng tôi xin cam đoan những thông tin nêu trên và các tài liệu kèm theo là đúng sự thật. Nếu sai, Công ty chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Đề nghị nhận kết quả:

- ☐ Trực tiếp
☐ Qua hệ thống bưu chính (Ghi rõ thông tin, địa chỉ nhận)
☐ Khác (nêu rõ).....

**LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC QUẢN LÝ
THUYỀN VIÊN**
(Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Khi bị phát hiện cố tình khai báo sai lệch thông tin hoặc sử dụng giấy tờ sửa chữa, giả mạo trong hồ sơ này: phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với cá nhân (từ 40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với tổ chức), bị thu hồi Giấy Công nhận, và các hình thức xử lý khác theo quy định của pháp luật.

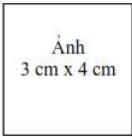
(2) Thời gian đi biển: cần kê khai thời gian đáp ứng điều kiện để cấp Giấy công nhận theo quy định.

MẪU GIẤY CÔNG NHẬN GIẤY CHỨNG NHẬN KHẢ NĂNG CHUYÊN MÔN

1. Mẫu Giấy công nhận Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn (*mặt ngoài*): (Kích thước 15 cm x 20 cm)

GHI CHÚ (REMARKS) Khi phục vụ trên tàu bản gốc giấy công nhận này phải luôn sẵn có theo Quy tắc 1/2 khoản 11 của Công ước <i>The original of this endorsement must be kept available in accordance with regulation 1/2 paragraph 11 of the Convention while serving on a ship.</i> Địa chỉ xác minh chứng chỉ: Certificate Verification http://qltv.dichvucong.vinamarine.gov.vn/webqltv/TraCuuDulieuTV.aspx	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM Independence - Freedom - Happiness  GIẤY CÔNG NHẬN GIẤY CHỨNG NHẬN KHẢ NĂNG CHUYÊN MÔN CERTIFICATE OF ENDORSEMENT ATTESTING THE RECOGNITION OF THE CERTIFICATE OF COMPETENCY CẤP THEO QUY ĐỊNH CỦA CÔNG ƯỚC QUỐC TẾ VỀ TIÊU CHUẨN HUẤN LUYỆN, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN VÀ TRỰC CA ĐỔI VỚI THUYỀN VIÊN 1978 VÀ CÁC SỬA ĐỔI ISSUED UNDER THE PROVISIONS OF THE INTERNATIONAL CONVENTION ON STANDARDS OF TRAINING, CERTIFICATION AND WATCHKEEPING FOR SEAFARERS 1978, AS AMENDED CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM VIET NAM MARITIME ADMINISTRATION
--	--

2. Mẫu Giấy công nhận Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn (*mặt trong*): (Kích thước 15 cm x 20cm)

Thừa ủy quyền của Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam <i>By authorization of the Government of the Socialist Republic of Viet Nam</i> Cục Hàng hải Việt Nam công nhận rằng Giấy chứng nhận số: <i>The Viet Nam Maritime Administration hereby certifies that</i> được cấp cho: <i>issued to</i> Ngày sinh của người được cấp giấy chứng nhận: <i>Date of birth of the holder of the certificate</i> bởi hoặc đại diện của Chính phủ: <i>by or on behalf of the Government of</i> được công nhận phù hợp với các điều khoản của quy tắc 1/10 của Công ước nói trên, đã sửa đổi, và người cầm giấy hợp pháp này được phép thực hiện các nhiệm vụ sau theo trình độ quy định với những hạn chế đã nêu cho đến: <i>is duly recognized in accordance with the provisions of 1/10 of the above Convention, as amended, and the lawful holder is authorized to perform the following function, at the levels specified, subject to any limitations indicated until</i> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse; margin-top: 10px;"> <thead> <tr> <th style="width: 33%;">CHỨC NĂNG FUNCTION</th> <th style="width: 33%;">MỨC TRÁCH NHIỆM LEVEL</th> <th style="width: 33%;">HẠN CHẾ (NẾU CÓ) LIMITATION (IF ANY)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td style="height: 100px;"></td> <td></td> <td></td> </tr> </tbody> </table>	CHỨC NĂNG FUNCTION	MỨC TRÁCH NHIỆM LEVEL	HẠN CHẾ (NẾU CÓ) LIMITATION (IF ANY)				Người giữ hợp pháp giấy công nhận này có thể đảm nhiệm chức danh hoặc các chức danh sau đã được nêu trong các yêu cầu định biên an toàn hiện hành của chính quyền: <i>The lawful holder of this endorsement may serve in the following capacity or capacities specified in the applicable safe manning requirements of the Administration:</i> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse; margin-top: 10px;"> <thead> <tr> <th style="width: 50%;">CHỨC DANH CAPACITY</th> <th style="width: 50%;">HẠN CHẾ (NẾU CÓ) LIMITATIONS APPLYING (IF ANY)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td style="height: 100px;"></td> <td></td> </tr> </tbody> </table> Giấy xác nhận số: <i>Endorsement No.</i> Cấp ngày: <i>Issued on:</i>  Ảnh 3 cm x 4 cm Chữ ký người được ủy quyền <i>Signature of duly authorized official</i> <i>Tên người được ủy quyền</i> <i>Name of duly authorized official</i> Ảnh của người được cấp giấy chứng nhận <i>Photograph of the holder of the certificate</i> Chữ ký của người được cấp giấy chứng nhận: <i>Signature of the holder of the certificate</i>  QR code	CHỨC DANH CAPACITY	HẠN CHẾ (NẾU CÓ) LIMITATIONS APPLYING (IF ANY)		
CHỨC NĂNG FUNCTION	MỨC TRÁCH NHIỆM LEVEL	HẠN CHẾ (NẾU CÓ) LIMITATION (IF ANY)									
CHỨC DANH CAPACITY	HẠN CHẾ (NẾU CÓ) LIMITATIONS APPLYING (IF ANY)										

Lưu ý: Giấy công nhận GCNKNCM của thuyền viên được cấp từ 01/01/2025 phải có mã hai chiều (QR) để đọc, giải mã nhanh thông tin và kết nối với hệ thống thông tin quản lý thuyền viên.

2. Cấp Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thủy thủ trực ca, thợ máy trực ca, thợ kỹ thuật điện; Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn cho thuyền viên Việt Nam đã có Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp

2.1. Trình tự thực hiện:

a) Nộp hồ sơ TTHC:

Tổ chức quản lý thuyền viên, cá nhân nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp GCNKNCM thủy thủ trực ca, thợ máy trực ca, thợ kỹ thuật điện, GCNKNCM cho thuyền viên Việt Nam đã có GCNKNCM do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp đến Cục Hàng hải Việt Nam.

b) Giải quyết TTHC:

- Cục Hàng hải Việt Nam tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ theo quy định, vào sổ và hẹn trả kết quả đúng thời hạn quy định.
- Trường hợp nộp trực tiếp, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì trả lại hồ sơ và hướng dẫn ngay cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện lại hồ sơ theo quy định;
- Trường hợp nhận hồ sơ qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì Cục Hàng hải Việt Nam thông báo bằng văn bản chậm nhất 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ;
- Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Cục Hàng hải Việt Nam cấp GCNKNCM theo mẫu quy định tại Phụ lục I của Thông tư 20/2023/TT-BGTVT, trường hợp không cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

2.2. Cách thức thực hiện:

- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến.

2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ đề nghị cấp thủy thủ trực ca OS, thợ máy trực ca Oiler, thợ kỹ thuật điện gồm:

+ Đơn đề nghị của thuyền viên theo mẫu hoặc văn bản đề nghị của tổ chức quản lý thuyền viên theo mẫu;

+ Bản sao có chứng thực hoặc bản sao được cấp từ sổ gốc hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử được cấp từ sổ gốc hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính: Bằng tốt nghiệp hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp hoặc Quyết định tốt nghiệp hoặc Giấy chứng nhận hoàn thành học phần lý thuyết của chương trình đào tạo sỹ quan hàng hải hoặc Giấy chứng nhận đã hoàn thành đủ các phần đào tạo thủy thủ trực ca OS hoặc Giấy chứng nhận đã hoàn thành đủ các phần đào tạo thợ máy trực ca Oiler hoặc Giấy chứng nhận đã hoàn thành đủ các phần đào tạo thợ kỹ thuật điện; Giấy chứng nhận học bồi dưỡng, nâng cao (nếu có); Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cơ bản. Đối với Bằng tốt nghiệp được cấp bởi cơ sở giáo dục nước ngoài thì nộp thêm bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính Giấy công nhận văn bằng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

+ Bản gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính Giấy chứng nhận sức khỏe theo quy định của Bộ Y tế;

+ 02 ảnh màu đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, 01 tệp (file) ảnh đối với trường hợp nộp hồ sơ trên môi trường điện tử cỡ 3cm x 4cm, nền trắng, chụp trong vòng 06 tháng gần nhất;

+ Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính Sổ thuyền viên (đối với trường hợp học bồi dưỡng, nâng cao hoặc chỉ có trình độ sơ cấp nghề).

- Thành phần hồ sơ đề nghị cấp GCNKNCM thủy thủ trực ca AB; thợ máy trực ca AB gồm:

+ Đơn đề nghị của thuyền viên theo mẫu hoặc văn bản đề nghị của tổ chức quản lý thuyền viên theo mẫu của Thông tư này;

+ Bản sao có chứng thực hoặc bản sao được cấp từ sổ gốc hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử được cấp từ sổ gốc hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính: Bằng tốt nghiệp hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp hoặc Quyết định tốt nghiệp hoặc Giấy chứng nhận hoàn thành học phần lý thuyết của chương trình đào tạo sỹ quan hàng hải hoặc Giấy chứng nhận đã hoàn thành đủ các phần đào tạo thủy thủ trực ca OS hoặc Giấy chứng nhận đã hoàn thành đủ các phần đào tạo thợ máy trực ca Oiler hoặc Giấy chứng nhận đã hoàn thành đủ các phần đào tạo thợ kỹ thuật điện; Giấy chứng nhận học bồi dưỡng, nâng cao (nếu có); Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cơ bản. Đối với Bằng tốt nghiệp được

cấp bởi cơ sở giáo dục nước ngoài thì nộp thêm bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính Giấy công nhận văn bằng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

+ Bản gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính Giấy chứng nhận sức khỏe theo quy định của Bộ Y tế;

+ 02 ảnh màu đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, 01 tệp (file) ảnh đối với trường hợp nộp hồ sơ trên môi trường điện tử cỡ 3cm x 4cm, nền trắng, chụp trong vòng 06 tháng gần nhất;

+ Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính Sổ thuyền viên, Hộ chiếu (đối với trường hợp thuyền viên làm việc trên tàu biển treo cờ quốc tịch nước ngoài).

- Thành phần hồ sơ đề nghị cấp GCNKNCM thủy thủ trực ca AB; thợ máy trực ca AB khi đã có GCNKNCM thủy thủ trực ca OS, thợ máy trực ca Oiler gồm:

+ Đơn đề nghị của thuyền viên theo mẫu hoặc văn bản đề nghị của tổ chức quản lý thuyền viên theo mẫu;

+ Bản gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính Giấy chứng nhận sức khỏe theo quy định của Bộ Y tế;

+ 02 ảnh màu đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, 01 tệp (file) ảnh đối với trường hợp nộp hồ sơ trên môi trường điện tử cỡ 3cm x 4cm, nền trắng, chụp trong vòng 06 tháng gần nhất;

+ Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính Sổ thuyền viên, Hộ chiếu (đối với trường hợp thuyền viên làm việc trên tàu biển treo cờ quốc tịch nước ngoài).

- Thành phần hồ sơ đề nghị cấp Giấy CNKNCM cho thuyền viên Việt Nam đã có GCNKNCM do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp gồm:

+ Đơn đề nghị của thuyền viên theo mẫu hoặc văn bản đề nghị của tổ chức quản lý thuyền viên theo mẫu;

+ Bản sao có chứng thực hoặc bản sao được cấp từ sổ gốc hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử được cấp từ sổ gốc hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính: Bằng tốt nghiệp hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp hoặc Quyết định tốt nghiệp hoặc Giấy chứng nhận hoàn thành học phần lý thuyết của chương trình đào tạo sỹ quan hàng hải hoặc Giấy chứng nhận đã hoàn thành đủ các phần đào tạo thủy thủ trực ca OS hoặc Giấy chứng nhận đã hoàn thành đủ các

phần đào tạo thợ máy trực ca Oiler hoặc Giấy chứng nhận đã hoàn thành đủ các phần đào tạo thợ kỹ thuật điện; Giấy chứng nhận học bồi dưỡng, nâng cao (nếu có); Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cơ bản. Đối với Bằng tốt nghiệp được cấp bởi cơ sở giáo dục nước ngoài thì nộp thêm bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính Giấy công nhận văn bằng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

+ Bản gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính Giấy chứng nhận sức khỏe theo quy định của Bộ Y tế;

+ 02 ảnh màu đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, 01 tệp (file) ảnh đối với trường hợp nộp hồ sơ trên môi trường điện tử cỡ 3cm x 4cm, nền trắng, chụp trong vòng 06 tháng gần nhất;

+ Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính GCNKNCM do cơ quan có thẩm quyền của quốc gia, vùng lãnh thổ đã được Việt Nam thỏa thuận về việc công nhận Chứng chỉ chuyên môn cấp và Sở thuyền viên.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

2.4. Thời hạn giải quyết:

- Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

2.5. Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức quản lý thuyền viên, cá nhân.

2.6. Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Cục Hàng hải Việt Nam.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Cục Hàng hải Việt Nam.

- Cơ quan phối hợp: Không có.

2.7. Kết quả của việc thực hiện TTHC:

- Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn.

2.8. Phí, lệ phí:

- Lệ phí: 100.000 đồng/ GCNKNCM.

2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:

- Đơn đề nghị của thuyền viên;

- Văn bản đề nghị của tổ chức quản lý thuyền viên;
- Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn.

2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC: Không có.

2.11. Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Thông tư số 20/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn, đào tạo, huấn luyện thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu của tàu biển Việt Nam;
- Thông tư số 189/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động chuyên ngành hàng hải.

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN KHẢ NĂNG CHUYÊN MÔN THỦY THỦ TRỰC CA, THỢ MÁY TRỰC CA, THỢ KỸ THUẬT ĐIỆN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN KHẢ NĂNG CHUYÊN MÔN THỦY THỦ TRỰC CA, THỢ MÁY TRỰC CA, THỢ KỸ THUẬT ĐIỆN, GCNKNCM CHO THUYỀN VIÊN VIỆT NAM ĐÃ CÓ GCNKNCM DO CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN NƯỚC NGOÀI CẤP

Kính gửi: (tên cơ quan có thẩm quyền)....

1. Họ và tên:..... 2. Ngày sinh:.....

3. Quốc tịch:..... 4. Nơi sinh:.....

5. Số Căn cước công dân (Định danh cá nhân) hoặc Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu:.....

cấp ngày:.....nơi cấp:.....

6. Số điện thoại liên hệ:.....

7. Bằng tốt nghiệp hoặc Quyết định tốt nghiệp hoặc Giấy Chứng nhận hoàn thành chương trình huấn luyện:.....

ngày cấp:, nơi cấp:

8. Số Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cơ bản:

ngày cấp:nơi cấp:.....

9. Số GCNHLNV nhận thức an ninh (nếu có):

ngày cấp:nơi cấp:.....

10. Số Giấy Chứng nhận học bổ túc trái ngành hoặc học nâng cao (nếu có):.....

ngày cấp:..... nơi cấp:.....

11. Số GCNKNCM (nếu có):.....

12. Thời gian đi biển (nếu có):

TT	Tên tàu, Số IMO	Chủ tàu	Loại tàu	Tổng dung tích	Tổng công suất máy chính	Chức danh	Thời gian (từ tháng, năm đến tháng, năm)

Đề nghị (tên cơ quan có thẩm quyền) cấp GCNKNCM, chức danh:.....

.....cho tôi.

Tài liệu kèm theo:

.....

.....

Tôi xin cam những điều khai trên và các tài liệu kèm theo là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Đề nghị nhận kết quả:

....., ngày..... tháng..... năm

☐ Trực tiếp

Người đề nghị
(Ký và ghi rõ họ tên)

☐ Qua hệ thống bưu chính (*Ghi rõ thông tin, địa chỉ người nhận*)

.....

☐ Khác (nêu rõ).....

Ghi chú:

(1) Trường hợp đề nghị cấp thủy thủ trực ca AB đã có GCNKNCM thủy thủ trực ca OS, thợ máy trực ca AB đã có GCNKNCM thủy thủ trực ca OS không phải khai mục 7, 8, 9, 10.

(2) Khi bị phát hiện cố tình khai báo sai lệch thông tin hoặc sử dụng giấy tờ sửa chữa, giả mạo trong hồ sơ này: phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với cá nhân (từ 40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với tổ chức), bị thu hồi GCN, và các hình thức xử lý khác theo quy định của pháp luật.

(3) Thời gian đi biển: cần kê khai thời gian đáp ứng điều kiện để cấp GCNKNCM theo quy định.

(4) Cung cấp thông tin Hộ chiếu chỉ áp dụng cho công dân nước ngoài.

(5) Trường hợp công dân Việt Nam đã được cấp căn cước công dân không phải khai mục 3, 4.

**MẪU VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN KHẢ NĂNG CHUYÊN MÔN
THỦY THỦ TRỰC CA, THỢ MÁY TRỰC CA, THỢ KỸ THUẬT ĐIỆN, GCNKNCM
CHO THUYỀN VIÊN VIỆT NAM ĐÃ CÓ GCNKNCM DO CƠ QUAN CÓ THẨM
QUYỀN NƯỚC NGOÀI CẤP**

**Tên tổ chức quản lý
thuyền viên**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:.....

....., ngày tháng..năm.....

Vv:.....

Kính gửi: ... (tên cơ quan có thẩm quyền)

Căn cứ quy định về tiêu chuẩn chuyên môn, Chứng chỉ chuyên môn, đào tạo, huấn luyện thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu của tàu biển Việt Nam, ...(tên Tên tổ chức QLTV)..... đề nghị (tên cơ quan có thẩm quyền)... xem xét, cấp Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn cho những thuyền viên có tên dưới đây:

TT	Họ và tên Ngày sinh	Nơi sinh	Số CCCD (ĐDCN) hoặc CMCD hoặc hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Số Bằng tốt nghề nghiệp, ngày cấp, nơi cấp	Số GCN trái ngành, nâng cao (nếu có)	Số GCN HLNVCB ngày cấp nơi cấp	Thời gian biển (Tên tàu, IMO, chức danh; tổng số tháng)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)

Tài liệu kèm theo:.....

Công ty chúng tôi xin cam đoan những thông tin nêu trên và các tài liệu kèm theo là đúng sự thật. Nếu sai, Công ty chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Đề nghị nhận kết quả:

☐ Trực tiếp

☐ Qua hệ thống bưu chính (Ghi rõ thông tin,
địa chỉ nhận)

.....

☐ Khác (nêu rõ).....

**LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC
QUẢN LÝ THUYỀN VIÊN**
(Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Khi bị phát hiện cố tình khai báo sai lệch thông tin hoặc sử dụng giấy tờ sửa chữa, giả mạo trong hồ sơ này: phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với cá nhân (từ 40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với tổ chức), bị thu hồi GCNKNCM, và các hình thức xử lý khác theo quy định của pháp luật.

(2) Thời gian đi biển: cần kê khai thời gian đáp ứng điều kiện để cấp GCNKNCM theo quy định.

(3) Cung cấp thông tin Hộ chiếu chỉ áp dụng cho công dân nước ngoài.

(4) Trường hợp công dân Việt Nam đã được cấp căn cước công dân không phải khai cột 3.

MẪU GIẤY CHỨNG NHẬN KHẢ NĂNG CHUYÊN MÔN

1. Mẫu Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn (*mặt ngoài*): (Kích thước 15 cm x 20 cm)

GHI CHÚ (REMARKS) Khi phục vụ trên tàu, bản gốc giấy chứng nhận này phải luôn sẵn có theo Quy tắc I/2 khoản 11 của Công ước <i>The original of this certificate must be kept available in accordance with regulation I/2 paragraph 11 of the Convention while serving on a ship</i> Địa chỉ xác minh chứng chỉ: Certificate Verification http://qltv.dichvucong.vinamarine.gov.vn/webqltv/TraCuuDulieuTV.aspx	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM Independence - Freedom - Happiness  GIẤY CHỨNG NHẬN KHẢ NĂNG CHUYÊN MÔN CERTIFICATE OF COMPETENCY CẤP THEO QUY ĐỊNH CỦA CÔNG ƯỚC QUỐC TẾ VỀ TIÊU CHUẨN HUẤN LUYỆN, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN VÀ TRỰC CA ĐỘI VỚI THUYỀN VIÊN 1978 VÀ CÁC SỬA ĐỔI ISSUED UNDER THE PROVISIONS OF THE INTERNATIONAL CONVENTION ON STANDARDS OF TRAINING, CERTIFICATION AND WATCHKEEPING FOR SEAFARERS 1978, AS AMENDED CỤC HẢI HẢI VIỆT NAM VIET NAM MARITIME ADMINISTRATION
---	---

1.2. Mẫu Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn (*mặt trong*): (Kích thước 15 cm x 20 cm)

Thừa ủy quyền của Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam <i>By authorization of the Government of the Socialist Republic of Viet Nam</i> Cục Hải hải Việt Nam chứng nhận: <i>the Viet Nam Maritime Administration hereby certifies that</i> Ngày sinh của người được cấp giấy chứng nhận: <i>Date of birth of the holder of the certificate</i> Có đủ khả năng chuyên môn phù hợp với các điều khoản của quy tắc: <i>Has been found duly qualified in accordance with the provisions of regulation</i> Của Công ước nói trên, đã sửa đổi và có đủ khả năng đảm nhiệm các nhiệm vụ sau theo trình độ quy định với những hạn chế đã nêu cho đến: <i>Of the Convention, as amended, and has been found competent to perform the following functions at the levels specified, subject to any limitations indicated until</i> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse; margin-top: 10px;"> <thead> <tr> <th style="width: 33%;">CHỨC NĂNG <i>FUNCTION</i></th> <th style="width: 33%;">MỨC TRÁCH NHIỆM <i>LEVEL</i></th> <th style="width: 33%;">HẠN CHẾ (NẾU CÓ) <i>LIMITATION APPLYING (IF ANY)</i></th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td style="height: 150px;"></td> <td></td> <td></td> </tr> </tbody> </table>	CHỨC NĂNG <i>FUNCTION</i>	MỨC TRÁCH NHIỆM <i>LEVEL</i>	HẠN CHẾ (NẾU CÓ) <i>LIMITATION APPLYING (IF ANY)</i>				Người giữ hợp pháp giấy chứng nhận này có thể đảm nhiệm chức danh hoặc các chức danh sau đã được nêu trong các yêu cầu định biên an toàn hiện hành của chính quyền: <i>The lawful holder of this certificate may serve in the following capacity or capacities specified in the applicable safe manning requirements of the Administration:</i> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse; margin-top: 10px;"> <thead> <tr> <th style="width: 50%;">CHỨC DANH <i>CAPACITY</i></th> <th style="width: 50%;">HẠN CHẾ (NẾU CÓ) <i>LIMITATIONS APPLYING (IF ANY)</i></th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td style="height: 50px;"></td> <td></td> </tr> </tbody> </table> Giấy chứng nhận số: <i>Certificate No.</i> Cấp ngày: <i>issued on</i> Chữ ký người được ủy quyền <i>Signature of duly authorized official</i> Tên người được ủy quyền <i>Name of duly authorized official</i> Ảnh của người được cấp giấy chứng nhận <i>Photograph of the holder of the certificate</i> Chữ ký của người được cấp giấy chứng nhận: <i>Signature of the holder of the certificate</i> QR code	CHỨC DANH <i>CAPACITY</i>	HẠN CHẾ (NẾU CÓ) <i>LIMITATIONS APPLYING (IF ANY)</i>		
CHỨC NĂNG <i>FUNCTION</i>	MỨC TRÁCH NHIỆM <i>LEVEL</i>	HẠN CHẾ (NẾU CÓ) <i>LIMITATION APPLYING (IF ANY)</i>									
CHỨC DANH <i>CAPACITY</i>	HẠN CHẾ (NẾU CÓ) <i>LIMITATIONS APPLYING (IF ANY)</i>										

Lưu ý: Chứng chỉ chuyên môn của thuyền viên được cấp từ 01/01/2025 phải có mã hai chiều (QR) để đọc, giải mã nhanh thông tin và kết nối với hệ thống thông tin quản lý thuyền viên

3. Cấp Giấy xác nhận việc cấp Giấy chứng nhận

3.1. Trình tự thực hiện:

a) Nộp hồ sơ TTHC:

- Tổ chức quản lý thuyền viên, cá nhân nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị xác nhận việc cấp Giấy chứng nhận trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến đến Cục Hàng hải Việt Nam hoặc Chi cục hàng hải hoặc Cảng vụ hàng hải được Cục Hàng hải Việt Nam ủy quyền.

b) Giải quyết TTHC:

- Cục Hàng hải Việt Nam hoặc Chi cục hàng hải hoặc Cảng vụ hàng hải được Cục Hàng hải Việt Nam ủy quyền tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ theo quy định, vào sổ và hẹn trả kết quả đúng thời hạn quy định.

- Trường hợp nộp trực tiếp, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì trả lại hồ sơ và hướng dẫn ngay cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện lại hồ sơ theo quy định;

- Trường hợp nhận hồ sơ qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì Cục Hàng hải Việt Nam hoặc Chi cục hàng hải hoặc Cảng vụ hàng hải được Cục Hàng hải Việt Nam ủy quyền thông báo bằng văn bản chậm nhất 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ;

- Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Cục Hàng hải Việt Nam hoặc Chi cục hàng hải hoặc Cảng vụ hàng hải được Cục Hàng hải Việt Nam ủy quyền cấp Giấy xác nhận theo mẫu quy định tại Phụ lục I của Thông tư 20/2023/TT-BGTVT, trường hợp không cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

3.2. Cách thức thực hiện:

- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến.

3.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị của thuyền viên theo mẫu hoặc văn bản đề nghị của tổ chức quản lý thuyền viên theo mẫu;

- Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử được cấp từ sổ gốc hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính: Giấy chứng nhận GOC, ROC, GCNHLNVĐB;

- 02 ảnh màu đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, 01 tệp (file) ảnh đối với trường hợp nộp hồ sơ trên môi trường điện tử cỡ 3cm x 4cm, nền trắng, chụp trong vòng 06 tháng gần nhất.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

3.4. Thời hạn giải quyết:

- Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

3.5. Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức quản lý thuyền viên, cá nhân.

3.6. Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Cục Hàng hải Việt Nam, Chi cục hàng hải, Cảng vụ hàng hải được Cục Hàng hải Việt Nam ủy quyền.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Cục Hàng hải Việt Nam, Chi cục hàng hải, Cảng vụ hàng hải được Cục Hàng hải Việt Nam ủy quyền.

- Cơ quan phối hợp: Không có.

3.7. Kết quả của việc thực hiện TTHC:

- Giấy xác nhận việc cấp Giấy chứng nhận.

- Giấy xác nhận việc cấp Giấy chứng nhận có giá trị sử dụng theo hiệu lực của Giấy chứng nhận hệ thống thông tin an toàn và cứu nạn hàng hải toàn cầu hạng tổng quát (GOC), Giấy chứng nhận hệ thống thông tin an toàn và cứu nạn hàng hải toàn cầu hạng hạn chế (ROC), Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ đặc biệt (GCNHLNVĐB).

3.8. Phí, lệ phí:

- Lệ phí: 100.000 đồng/ Giấy xác nhận.

3.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:

- Đơn đề nghị của thuyền viên;

- Văn bản đề nghị của tổ chức quản lý thuyền viên;

- Giấy xác nhận.

3.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC: Không có.

3.11. Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Thông tư số 20/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn, đào tạo, huấn luyện thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu của tàu biển Việt Nam;
- Thông tư số 189/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động chuyên ngành hàng hải.

**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY XÁC NHẬN VIỆC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
GOC, ROC, GCNHLNVĐB**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY XÁC NHẬN VIỆC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN GOC,
ROC, HLNVDĐB**

Kính gửi:.... (tên cơ quan có thẩm quyền) ...

1. Họ và tên:.....
2. Ngày sinh:.....3. Nơi sinh:.....
4. Số Căn cước công dân (Định danh cá nhân) hoặc chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu số:
.....
- ngày cấp:nơi cấp:
5. Điện thoại liên hệ:
6. Giấy chứng nhận đề nghị được xác nhận:

TT	Loại giấy chứng nhận (GOC, ROC, HLNVDĐB)	Số giấy chứng nhận	Ngày cấp	Ngày hết hạn	Nơi cấp	Ghi chú

Tôi đề nghị (tên cơ quan có thẩm quyền)....xem xét, cấp Giấy xác nhận việc cấp Giấy Chứng nhận cho tôi.

Tài liệu kèm theo:

Tôi xin cam những điều khai trên và các tài liệu kèm theo là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Đề nghị nhận kết quả:

- ☐ Trực tiếp
- ☐ Qua hệ thống bưu chính (Ghi rõ thông tin, địa chỉ người nhận).....
- ☐ Khác (nêu rõ):.....

....., ngày..... tháng..... năm

Người đề nghị
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(1) Khi bị phát hiện cố tình khai báo sai lệch thông tin hoặc sử dụng giấy tờ sửa chữa, giả mạo trong hồ sơ này: phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với cá nhân (từ 40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với tổ chức), bị thu hồi Giấy xác nhận, và các hình thức xử lý khác theo quy định của pháp luật.

(2) Thời gian đi biển: cần kê khai thời gian đáp ứng điều kiện để cấp Giấy xác nhận theo quy định.

(3) Cung cấp thông tin Hộ chiếu chỉ áp dụng cho công dân nước ngoài.

(4) Trường hợp công dân Việt Nam đã được cấp căn cước công dân không phải khai mục 3.

**MẪU VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY XÁC NHẬN VIỆC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
GOC, ROC, GCNHLNVĐB**

**Tên tổ chức quản lý
thuyền viên**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:.....

....., ngày tháng..năm.....

Vv cấp Giấy xác nhận việc cấp
GCN

Kính gửi:....(tên cơ quan có thẩm quyền)....

Căn cứ quy định về tiêu chuẩn chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn, đào tạo, huấn luyện thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu của tàu biển Việt Nam... (tên tổ chức QLTV)... đề nghị(tên cơ quan có thẩm quyền)....xem xét, cấp Giấy xác nhận việc cấp Giấy Chứng nhận cho những thuyền viên có tên dưới đây:

TT	Họ và tên Ngày sinh	Nơi sinh	Số CCCD (ĐDCN) hoặc CMND hoặc hộ chiếu	Loại Giấy chứng nhận:(GOC, ROC, HLNVDĐB)	Số Giấy chứng nhận	Ngày cấp/ ngày hết hạn
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)

Tài liệu kèm theo:.....

Công ty chúng tôi xin cam đoan những thông tin nêu trên là đúng sự thật. Nếu sai, Công ty chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Đề nghị nhận kết quả:

- ☐ Trực tiếp
- ☐ Qua hệ thống bưu chính (Ghi rõ thông tin, địa chỉ nhận).....
- ☐ Khác (nêu rõ).....

**LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC
QUẢN LÝ THUYỀN VIÊN**
(Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Khi bị phát hiện cố tình khai báo sai lệch thông tin hoặc sử dụng giấy tờ sửa chữa, giả mạo trong hồ sơ này: phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với cá nhân (từ 40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với tổ chức), bị thu hồi Giấy xác nhận, và các hình thức xử lý khác theo quy định của pháp luật.

(2) Cung cấp thông tin Hộ chiếu chỉ áp dụng cho công dân nước ngoài.

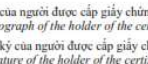
(3) Trường hợp công dân Việt Nam đã được cấp căn cước công dân không phải khai cột 3.

MẪU GIẤY XÁC NHẬN VIỆC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN

1. Mẫu Giấy xác nhận việc cấp Giấy chứng nhận (mặt ngoài): (Kích thước 15 cm x 20cm)

GHI CHÚ (REMARKS) Khi phục vụ trên tàu bản gốc giấy xác nhận này phải luôn sẵn có theo Quy tắc 1/2 khoản 11 của Công ước. <i>The original of this endorsement must be kept available in accordance with regulation 1/2 paragraph 11 of the Convention while serving on a ship.</i> Địa chỉ xác minh chứng chỉ: Certificate Verification http://qltv.dichvucong.vinamarine.gov.vn/webqltv/TraCuuDulieuTV.aspx	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM Independence - Freedom - Happiness  GIẤY XÁC NHẬN VIỆC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ENDORSEMENT CERTIFICATE ATTESTING THE ISSUANCE OF THE CERTIFICATE CẤP THEO QUY ĐỊNH CỦA CÔNG ƯỚC QUỐC TẾ VỀ TIÊU CHUẨN HUẤN LUYỆN, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN VÀ TRỰC CA ĐỐI VỚI THUYỀN VIÊN 1978 VÀ CÁC SỬA ĐỔI ISSUED UNDER THE PROVISIONS OF THE INTERNATIONAL CONVENTION ON STANDARDS OF TRAINING, CERTIFICATION AND WATCHKEEPING FOR SEAFARERS 1978, AS AMENDED CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM VIET NAM MARITIME ADMINISTRATION
--	---

3.2. Mẫu Giấy xác nhận việc cấp Giấy chứng nhận (mặt trong): (Kích thước 15 cm x 20 cm)

Thừa ủy quyền của Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam <i>By authorization of the Government of the Socialist Republic of Viet Nam</i> Cục Hàng hải Việt Nam xác nhận rằng Giấy chứng nhận số: <i>The Viet Nam Maritime Administration hereby certifies that</i> được cấp cho: <i>issued to</i> Ngày sinh của người được cấp giấy chứng nhận: <i>Date of birth of the holder of the certificate</i> Có đủ khả năng chuyên môn phù hợp với các điều khoản của quy tắc: <i>Who has been found duly qualified in accordance with the provisions of regulation</i> Của Công ước nói trên, đã sửa đổi và có đủ khả năng đảm nhiệm các nhiệm vụ sau theo trình độ quy định với những hạn chế đã nêu cho đến: <i>Of the Convention, as amended, and has been found competent to perform the following functions at the levels specified, subject to any limitations indicated until</i> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse; margin-top: 10px;"> <thead> <tr> <th style="width: 33%;">CHỨC NĂNG FUNCTION</th> <th style="width: 33%;">MỨC TRÁCH NHIỆM LEVEL</th> <th style="width: 33%;">HẠN CHẾ (NẾU CÓ) LIMITATION APPLYING (IF ANY)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td style="height: 100px;"></td> <td></td> <td></td> </tr> </tbody> </table>	CHỨC NĂNG FUNCTION	MỨC TRÁCH NHIỆM LEVEL	HẠN CHẾ (NẾU CÓ) LIMITATION APPLYING (IF ANY)				Người giữ hợp pháp giấy xác nhận này có thể đảm nhiệm chức danh hoặc các chức danh sau đã được nêu trong các yêu cầu định biên an toàn hiện hành của chính quyền: <i>The lawful holder of this endorsement may serve in the following capacity or capacities specified in the applicable safe manning requirements of the Administration</i> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse; margin-top: 10px;"> <thead> <tr> <th style="width: 50%;">CHỨC DANH CAPACITY</th> <th style="width: 50%;">HẠN CHẾ (NẾU CÓ) LIMITATIONS APPLYING (IF ANY)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td style="height: 50px;"></td> <td></td> </tr> </tbody> </table> Giấy xác nhận số: <i>Endorsement No.</i> Cấp ngày: <i>Issued on</i>  Chữ ký người được ủy quyền <i>Signature of duly authorized official</i> Tên người được ủy quyền <i>Name of duly authorized official</i>  Ảnh của người được cấp giấy chứng nhận <i>Photograph of the holder of the certificate</i> Chữ ký của người được cấp giấy chứng nhận: <i>Signature of the holder of the certificate</i> QR code	CHỨC DANH CAPACITY	HẠN CHẾ (NẾU CÓ) LIMITATIONS APPLYING (IF ANY)		
CHỨC NĂNG FUNCTION	MỨC TRÁCH NHIỆM LEVEL	HẠN CHẾ (NẾU CÓ) LIMITATION APPLYING (IF ANY)									
CHỨC DANH CAPACITY	HẠN CHẾ (NẾU CÓ) LIMITATIONS APPLYING (IF ANY)										

Lưu ý: Giấy xác nhận việc cấp Giấy chứng nhận của thuyền viên được cấp từ 01/01/2025 phải có mã hai chiều (QR) để đọc, giải mã nhanh thông tin và kết nối với hệ thống thông tin quản lý thuyền viên

4. Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện viên chính

4.1. Trình tự thực hiện:

a) Nộp hồ sơ TTHC:

- Tổ chức quản lý thuyền viên, cá nhân nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận huấn luyện viên chính trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến đến Cục Hàng hải Việt Nam hoặc Chi cục hàng hải hoặc Cảng vụ hàng hải được Cục Hàng hải Việt Nam ủy quyền.

b) Giải quyết TTHC:

- Cục Hàng hải Việt Nam hoặc Chi cục hàng hải hoặc Cảng vụ hàng hải được Cục Hàng hải Việt Nam ủy quyền tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ theo quy định, vào sổ và hẹn trả kết quả đúng thời hạn quy định.

- Trường hợp nộp trực tiếp, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì trả lại hồ sơ và hướng dẫn ngay cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện lại hồ sơ theo quy định;

- Trường hợp nhận hồ sơ qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì Cục Hàng hải Việt Nam hoặc Chi cục hàng hải hoặc Cảng vụ hàng hải được Cục Hàng hải Việt Nam ủy quyền thông báo bằng văn bản chậm nhất 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ;

- Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Cục Hàng hải Việt Nam hoặc Chi cục hàng hải hoặc Cảng vụ hàng hải được Cục Hàng hải Việt Nam ủy quyền cấp Giấy chứng nhận huấn luyện viên chính theo mẫu quy định tại Phụ lục I của Thông tư 20/2023/TT-BGTVT, trường hợp không cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

4.2. Cách thức thực hiện:

- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến.

4.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận huấn luyện viên chính của huấn luyện viên theo mẫu hoặc Văn bản đề nghị của tổ chức quản lý thuyền viên theo mẫu;

- Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử được cấp từ sổ gốc hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính; Xác nhận hoàn thành khoá huấn luyện hoặc Quyết định tốt nghiệp khoá huấn

luyện dành cho huấn luyện viên chính;

- 02 ảnh màu đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, 01 tệp (file) ảnh đối với trường hợp nộp hồ sơ trên môi trường điện tử cỡ 3cm x 4cm, nền trắng, chụp trong vòng 06 tháng gần nhất;

- Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc hoặc bản sao điện tử được cấp từ sổ gốc hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính chứng chỉ sử dụng mô phỏng và đánh giá mô phỏng (đối với trường hợp huấn luyện viên chính phòng mô phỏng).

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

4.4. Thời hạn giải quyết:

- Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

4.5. Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức quản lý thuyền viên, cá nhân.

4.6. Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Cục Hàng hải Việt Nam, Chi cục hàng hải, Cảng vụ hàng hải được Cục Hàng hải Việt Nam ủy quyền.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Cục Hàng hải Việt Nam, Chi cục hàng hải, Cảng vụ hàng hải được Cục Hàng hải Việt Nam ủy quyền.

- Cơ quan phối hợp: Không có.

4.7. Kết quả của việc thực hiện TTHC:

- Giấy chứng nhận huấn luyện viên chính.

4.8. Phí, lệ phí:

- Lệ phí: 100.000 đồng/ Giấy chứng nhận.

4.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:

- Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận huấn luyện viên chính của huấn luyện viên;

- Văn bản đề nghị của tổ chức quản lý thuyền viên theo mẫu;

- Giấy chứng nhận huấn luyện viên chính

4.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC: Không có.

4.11. Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Thông tư số 20/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn, đào tạo, huấn luyện thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu của tàu biển Việt Nam;
- Thông tư số 189/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động chuyên ngành hàng hải.

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN HUẤN LUYỆN VIÊN CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ **CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN HUẤN LUYỆN VIÊN CHÍNH**

Kính gửi: (tên cơ quan có thẩm quyền)...

1. Họ và tên:
 2. Ngày sinh:
 3. Nơi sinh:
 4. Căn cước công dân (Định danh cá nhân) hoặc chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu số:.....
.....ngày cấp:.....nơi cấp:.....
 5. Địa chỉ thường trú:.....
- Tôi đã học và thi đạt yêu cầu khoá huấn luyện viên chính do...(tên cơ sở đào tạo) tổ chức từ ngày tháng năm đến ngày thángnăm ,
tôi đề nghị (tên cơ quan có thẩm quyền)... xem xét, cấp Giấy chứng nhận huấn luyện viên chính cho tôi.
- Tài liệu kèm theo:
- Tôi xin cam những điều khai trên và các tài liệu kèm theo là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Đề nghị nhận kết quả:

....., ngày..... tháng..... năm

- ☐ Trực tiếp
- ☐ Qua hệ thống bưu chính (Ghi rõ thông tin, địa chỉ người nhận).....
- ☐ Khác (nêu rõ).....

Người đề nghị
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(1) Khi bị phát hiện cố tình khai báo sai lệch thông tin hoặc sử dụng giấy tờ sửa chữa, giả mạo trong hồ sơ này: phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với cá nhân (từ 40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với tổ chức), bị thu hồi Giấy chứng nhận, và các hình thức xử lý khác theo quy định của pháp luật.

(2) Cung cấp thông tin Hộ chiếu chỉ áp dụng cho công dân nước ngoài.

(3) Trường hợp công dân Việt Nam đã được cấp căn cước công dân không phải khai mục 3, 5.

MẪU VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN HUẤN LUYỆN VIÊN CHÍNH

**Tên tổ chức quản lý
thuyền viên**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:.....

....., ngày tháng năm.....

V/v.....

Kính gửi: (tên cơ quan có thẩm quyền)...

Căn cứ quy định về tiêu chuẩn chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn, đào tạo, huấn luyện thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu của tàu biển Việt Nam (tên tổ chức *QLTV*) đề nghị (tên cơ quan có thẩm quyền)... cấp Giấy chứng nhận huấn luyện viên chính cho các trường hợp có tên sau:

TT	Họ và tên Ngày sinh	Nơi sinh	Số CCCD (ĐCCN) hoặc CMND hoặc hộ chiếu, ngày cấp nơi cấp	Tên Khoá huấn luyện đã tham dự	Từ ngày đến ngày
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)

Tài liệu kèm theo:.....

Công ty chúng tôi xin cam đoan những thông tin nêu trên và các tài liệu kèm theo là đúng sự thật. Nếu sai, Công ty chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Đề nghị nhận kết quả:

- ☐ Trực tiếp
- ☐ Qua hệ thống bưu chính (Ghi rõ thông tin, địa chỉ nhận).....
- ☐ Khác (nêu rõ).....

**LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC QUẢN LÝ
THUYỀN VIÊN**

(Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Khi bị phát hiện cố tình khai báo sai lệch thông tin hoặc sử dụng giấy tờ sửa chữa, giả mạo trong hồ sơ này: phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với cá nhân (từ 40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với tổ chức), bị thu hồi Giấy chứng nhận, và các hình thức xử lý khác theo quy định của pháp luật.

(2) Cung cấp thông tin Hộ chiếu chỉ áp dụng cho công dân nước ngoài.

(3) Trường hợp công dân Việt Nam đã được cấp căn cước công dân không phải khai cột 3.

MẪU GIẤY CHỨNG NHẬN HUẤN LUYỆN VIÊN CHÍNH

1. Mẫu Giấy chứng nhận huấn luyện viên chính (mặt ngoài): (Kích thước 15 cm x 20 cm)

GHI CHÚ (REMARKS) Địa chỉ xác minh chứng chỉ: <i>Certificate Verification</i> http://qltv.dichvucong.vinamarine.gov.vn/webqltv/TraCuuDulieuTV.aspx	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM Independence - Freedom - Happiness  GIẤY CHỨNG NHẬN HUẤN LUYỆN VIÊN CHÍNH CERTIFICATE OF INSTRUCTOR CẤP THEO QUY ĐỊNH CỦA CÔNG ƯỚC QUỐC TẾ VỀ TIÊU CHUẨN HUẤN LUYỆN, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN VÀ TRỰC CA ĐỐI VỚI THUYỀN VIÊN 1978 VÀ CÁC SỬA ĐỔI ISSUED UNDER THE PROVISIONS OF THE INTERNATIONAL CONVENTION ON STANDARDS OF TRAINING, CERTIFICATION AND WATCHKEEPING FOR SEAFARERS 1978, AS AMENDED CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM VIET NAM MARITIME ADMINISTRATION
---	---

4.2. Mẫu Giấy chứng nhận huấn luyện viên chính (mặt trong): (Kích thước 15 cm x 20 cm)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM Independence - Freedom - Happiness  GIẤY CHỨNG NHẬN HUẤN LUYỆN VIÊN CHÍNH Cấp theo quy định của Công ước quốc tế về Tiêu chuẩn huấn luyện, Cấp giấy chứng nhận và trực ca đối với thuyền viên 1978 và các sửa đổi CERTIFICATE OF INSTRUCTOR Issued under the provisions of the International Convention on Standards of training, Certification and watchkeeping for seafarers, 1978, as amended Ảnh 3cm x 4cm Chữ ký người được cấp giấy chứng nhận : <i>Signature of the holder of the certificate</i>	Thừa ủy quyền của Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Cục Hàng hải Việt Nam <i>By authorization of the Government of the Socialist Republic of Viet Nam, the Viet Nam Maritime Administration hereby</i> Chứng nhận: <i>Certifies that</i> Ngày sinh: <i>Date of birth</i> Đã hoàn thành và thi đạt yêu cầu của khóa huấn luyện viên chính theo đúng quy định của Quy tắc Công ước nói trên đã sửa đổi <i>Has completed and successfully passed the exam of the training course in instructor Under the provisions of the Reg. of the above Convention, as amended</i> Được phép huấn luyện tại phòng mô phỏng: (Yes/No)..... Giấy chứng nhận số: <i>Certificate No.</i> Cấp ngày: <i>Issued on</i> Chữ ký người được ủy quyền <i>Signature of duly authorized official</i> Tên người được ủy quyền <i>Name of duly authorized official</i>
---	--

Lưu ý: Chứng chỉ chuyên môn của thuyền viên được cấp từ 01/01/2025 phải có mã hai chiều (QR) để đọc, giải mã nhanh thông tin và kết nối với hệ thống thông tin quản lý thuyền viên

5. Cấp lại Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, Giấy xác nhận việc cấp Giấy Chứng nhận, Giấy công nhận Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, Giấy chứng nhận huấn luyện viên chính

5.1. Trình tự thực hiện:

a) Nộp hồ sơ TTHC:

- Tổ chức quản lý thuyền viên, cá nhân nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp lại GCNKNCM, Giấy xác nhận việc cấp Giấy chứng nhận, Giấy công nhận GCNKNCM, Giấy chứng nhận huấn luyện viên chính trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến đến Cục Hàng hải Việt Nam hoặc Chi cục hàng hải hoặc Cảng vụ hàng hải được Cục Hàng hải Việt Nam ủy quyền.

b) Giải quyết TTHC:

- Cục Hàng hải Việt Nam hoặc Chi cục hàng hải hoặc Cảng vụ hàng hải được Cục Hàng hải Việt Nam ủy quyền tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ theo quy định, vào sổ và hẹn trả kết quả đúng thời hạn quy định.

- Trường hợp nộp trực tiếp, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì trả lại hồ sơ và hướng dẫn ngay cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện lại hồ sơ theo quy định;

- Trường hợp nhận hồ sơ qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì Cục Hàng hải Việt Nam hoặc Chi cục hàng hải hoặc Cảng vụ hàng hải được Cục Hàng hải Việt Nam ủy quyền thông báo bằng văn bản chậm nhất 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ;

- Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Cục Hàng hải Việt Nam hoặc Chi cục hàng hải hoặc Cảng vụ hàng hải được Cục Hàng hải Việt Nam ủy quyền cấp lại Giấy chứng nhận theo mẫu quy định tại Phụ lục I của Thông tư 20/2023/TT-BGTVT, trường hợp không cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

5.2. Cách thức thực hiện:

- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến.

5.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị theo mẫu hoặc văn bản đề nghị của tổ chức quản lý thuyền viên

theo mẫu;

- Giấy tờ có giá trị pháp lý chứng minh sự điều chỉnh đối với trường hợp thay đổi thông tin;

- 02 ảnh màu đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, 01 tệp (file) ảnh đối với trường hợp nộp hồ sơ trên môi trường điện tử cỡ 3cm x 4cm, nền trắng, chụp trong vòng 06 tháng gần nhất;

- Bản gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính Giấy chứng nhận sức khỏe theo quy định của Bộ Y tế (trường hợp cấp lại GCNKNCM);

- Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính: Sổ thuyền viên hoặc Quyết định công nhận kết quả kỳ thi sỹ quan, thuyền trưởng, máy trưởng (trường hợp cấp lại GCNKNCM hết hoặc sắp hết hạn); Hộ chiếu đối với trường hợp thuyền viên làm việc trên tàu biển treo cờ quốc tịch nước ngoài;

- Trường hợp thuyền viên đang làm việc trên tàu chạy tuyến quốc tế không thể nộp bản gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính Giấy chứng nhận sức khỏe theo quy định của Bộ Y tế (trường hợp cấp lại GCNKNCM); Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính: Sổ thuyền viên hoặc Quyết định công nhận kết quả kỳ thi sỹ quan, thuyền trưởng, máy trưởng (trường hợp cấp lại GCNKNCM hết hoặc sắp hết hạn); Hộ chiếu đối với trường hợp thuyền viên làm việc trên tàu biển treo cờ quốc tịch nước ngoài) thì tổ chức quản lý thuyền viên phải có văn bản đề nghị theo theo mẫu kèm bản sao có đóng dấu treo hoặc ký số của tổ chức quản lý thuyền viên: Sổ thuyền viên; Giấy chứng nhận sức khỏe và chịu trách nhiệm đối với thông tin đã đề nghị.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

5.4. Thời hạn giải quyết:

- Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

5.5. Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức quản lý thuyền viên, cá nhân.

5.6. Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Cục Hàng hải Việt Nam, Chi cục hàng hải, Cảng vụ hàng hải được Cục Hàng hải Việt Nam ủy quyền.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;
- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Cục Hàng hải Việt Nam, Chi cục hàng hải, Cảng vụ hàng hải được Cục Hàng hải Việt Nam uỷ quyền.
- Cơ quan phối hợp: Không có.

5.7. Kết quả của việc thực hiện TTHC:

- Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, Giấy xác nhận việc cấp Giấy Chứng nhận, Giấy công nhận Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, Giấy chứng nhận huấn luyện viên chính.

5.8. Phí, lệ phí:

- Lệ phí: 100.000 đồng/ Giấy.

5.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:

- Đơn đề nghị;
- Văn bản đề nghị của tổ chức quản lý thuyền viên.
- Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, Giấy xác nhận việc cấp Giấy Chứng nhận, Giấy công nhận Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, Giấy chứng nhận huấn luyện viên chính.

5.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:

- GCNKNCM, Giấy xác nhận việc cấp Giấy chứng nhận, Giấy công nhận GCNKNCM, Giấy chứng nhận huấn luyện viên chính được cấp lại trong trường hợp mất, hỏng, thay đổi thông tin có giá trị sử dụng theo hiệu lực của chứng chỉ đã cấp đề nghị cấp lại.

5.11. Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Thông tư số 20/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn, đào tạo, huấn luyện thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu của tàu biển Việt Nam;
- Thông tư số 189/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động chuyên ngành hàng hải.

**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GCNKNCM, GIẤY XÁC NHẬN VIỆC CẤP GIẤY
CHỨNG NHẬN GOC, ROC, GCNHLNVĐB, GIẤY CÔNG NHẬN GCNKNCM,
GIẤY CHỨNG NHẬN HUẤN LUYỆN VIÊN CHÍNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GCNKNCM, GIẤY XÁC NHẬN VIỆC CẤP GIẤY CHỨNG
NHẬN, GIẤY CÔNG NHẬN GCNKNCM, GIẤY CHỨNG NHẬN HUẤN LUYỆN
VIÊN CHÍNH**

Kính gửi: (tên cơ quan có thẩm quyền)...

1. Họ và tên:
2. Ngày sinh:3. Nơi sinh:.....
4. Số Căn cước công dân (Định danh cá nhân) hoặc chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu số:.....
- ngày cấp:.....nơi cấp:.....
5. Số thuyền viên số:..... ngày cấp:.....nơi cấp:.....
6. Giấy công nhận hoặc Giấy xác nhận hoặc Giấy chứng nhận số: ngày cấp:.....ngày hết hạn:.....
7. Thời gian đảm nhận chức danh trên tàu biển:

TT	Tên tàu, số IMO	Chủ tàu	Loại tàu	Tổng dung tích	Tổng công suất máy chính	Chức danh	Thời gian (từ.... đến.....)	Ghi chú

Tôi đề nghị (tên cơ quan có thẩm quyền)...cấp lại:

- ☐ Giấy Công nhận GCNKNCM: chức danh.....; Lý do:
- ☐ Giấy xác nhận việc cấp GCN: loại.....; Lý do:.....
- ☐ Giấy chứng nhận huấn luyện viên chính; Lý do:....
- ☐ GCNKNCM: chức danh.....; hạn chế chức danh,.....; Lý do

Tài liệu kèm theo:

Tôi xin cam những điều khai trên và các tài liệu kèm theo là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Đề nghị nhận kết quả:

....., ngày..... tháng..... năm

☐ Trực tiếp

**Người đề nghị
(Ký và ghi rõ họ tên)**

☐ Qua hệ thống bưu chính (Ghi rõ thông tin, địa chỉ người nhận).....

☐ Khác (nêu rõ).....

Ghi chú:

- (1) Khi bị phát hiện cố tình khai báo sai lệch thông tin hoặc sử dụng giấy tờ sửa chữa, giả mạo trong hồ sơ này: phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với cá nhân (từ 40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với tổ chức), bị thu hồi Giấy chứng nhận, và các hình thức xử lý khác theo quy định của pháp luật.
- (2) Thời gian đảm nhiệm chức danh: chỉ yêu cầu cho trường hợp đề nghị cấp lại GCNKNCM; cần kê khai thời gian đáp ứng điều kiện để cấp lại theo quy định.
- (3) Cung cấp thông tin Hộ chiếu chỉ áp dụng cho công dân nước ngoài.
- (4) Trường hợp công dân Việt Nam đã được cấp căn cước công dân không phải khai mục 3.

**MẪU VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GCNKNCM, GIẤY XÁC NHẬN VIỆC CẤP
GIẤY CHỨNG NHẬN GOC, ROC, TÀU DẦU, HÓA CHẤT, KHÍ HÓA LỎNG, GIẤY
CÔNG NHẬN GCNKNCM, GIẤY CHỨNG NHẬN HUẤN LUYỆN VIÊN CHÍNH**

**Tên tổ chức quản lý
thuyền viên**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:.....

....., ngày tháng năm

Vv:.....

Kính gửi: (tên cơ quan có thẩm quyền)...

Căn cứ quy định về tiêu chuẩn chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn, đào tạo, huấn luyện thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu của tàu biển Việt Nam,... (tên tổ chức QLTV)..... đề nghị (tên cơ quan có thẩm quyền)... cấp lại Giấy, hạn chế (nếu có)..... cho những thuyền viên có tên dưới đây:

TT	Họ và tên Ngày sinh	Nơi sinh	Số CCCD (ĐDCN) hoặc CMND hộ chiếu) ngày cấp, nơi cấp	Loại, số Giấy ... đề nghị cấp lại, Ngày cấp, Ngày hết hạn	Thời gian đi biển: Tên tàu, số IMO, chức danh, số tháng đảm nhiệm chức danh	Lý do đề nghị cấp lại
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)

Tài liệu kèm theo:.....

Công ty chúng tôi xin cam đoan những thông tin nêu trên và các tài liệu kèm theo là đúng sự thật. Nếu sai, Công ty chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Đề nghị nhận kết quả:

- ☐ Trực tiếp
- ☐ Qua hệ thống bưu chính (Ghi rõ thông tin, địa chỉ nhận).....
- ☐ Khác (nêu rõ).....

**LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC QUẢN LÝ
THUYỀN VIÊN**

(Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Khi bị phát hiện cố tình khai báo sai lệch thông tin hoặc sử dụng giấy tờ sửa chữa, giả mạo trong hồ sơ này: phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với cá nhân (từ 40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với tổ chức), bị thu hồi Giấy chứng nhận, và các hình thức xử lý khác theo quy định của pháp luật.

(2) Thời gian đi biển: chỉ yêu cầu cho trường hợp đề nghị cấp lại GCNKNCM; cần kê khai thời gian đáp ứng điều kiện để cấp lại theo quy định.

(3) Cung cấp thông tin Hộ chiếu chỉ áp dụng cho công dân nước ngoài.

(4) Trường hợp công dân Việt Nam đã được cấp căn cước công dân không phải khai cột 3.

MẪU CÁC GIẤY CHỨNG NHẬN

1. Mẫu Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn

1.1. Mẫu Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn (mặt ngoài): (Kích thước 15 cm x 20 cm)

GHI CHÚ (REMARKS) Khi phục vụ trên tàu, bản gốc giấy chứng nhận này phải luôn sẵn có theo Quy tắc I/2 khoản 11 của Công ước <i>The original of this certificate must be kept available in accordance with regulation I/2 paragraph 11 of the Convention while serving on a ship</i> Địa chỉ xác minh chứng chỉ: Certificate Verification http://qtlv.dichvucong.vinamarine.gov.vn/webqtlv/TraCuuDulieuTV.aspx	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM Independence - Freedom - Happiness  GIẤY CHỨNG NHẬN KHẢ NĂNG CHUYÊN MÔN CERTIFICATE OF COMPETENCY CẤP THEO QUY ĐỊNH CỦA CÔNG ƯỚC QUỐC TẾ VỀ TIÊU CHUẨN HUẤN LUYỆN, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN VÀ TRỰC CA ĐỘI VỚI THUYỀN VIÊN 1978 VÀ CÁC SỬA ĐỔI ISSUED UNDER THE PROVISIONS OF THE INTERNATIONAL CONVENTION ON STANDARDS OF TRAINING, CERTIFICATION AND WATCHKEEPING FOR SEAFARERS 1978, AS AMENDED CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM VIET NAM MARITIME ADMINISTRATION
---	--

1.2. Mẫu Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn (mặt trong): (Kích thước 15 cm x 20 cm)

Thừa ủy quyền của Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam <i>By authorization of the Government of the Socialist Republic of Viet Nam</i> Cục Hàng hải Việt Nam chứng nhận: <i>the Viet Nam Maritime Administration hereby certifies that</i> Ngày sinh của người được cấp giấy chứng nhận: <i>Date of birth of the holder of the certificate</i> Có đủ khả năng chuyên môn phù hợp với các điều khoản của quy tắc: <i>Has been found duly qualified in accordance with the provisions of regulation</i> Của Công ước nói trên, đã sửa đổi và có đủ khả năng đảm nhiệm các nhiệm vụ sau theo trình độ quy định với những hạn chế đã nêu cho đến: <i>Of the Convention, as amended, and has been found competent to perform the following functions at the levels specified, subject to any limitations indicated until</i> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse; margin-top: 10px;"> <thead> <tr> <th style="width: 33%;">CHỨC NĂNG FUNCTION</th> <th style="width: 33%;">MỨC TRÁCH NHIỆM LEVEL</th> <th style="width: 33%;">HẠN CHẾ (NẾU CÓ) LIMITATION APPLYING (IF ANY)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td style="height: 150px;"></td> <td></td> <td></td> </tr> </tbody> </table>	CHỨC NĂNG FUNCTION	MỨC TRÁCH NHIỆM LEVEL	HẠN CHẾ (NẾU CÓ) LIMITATION APPLYING (IF ANY)				Người giữ hợp pháp giấy chứng nhận này có thể đảm nhiệm chức danh hoặc các chức danh sau đã được nêu trong các yêu cầu định biên an toàn hiện hành của chính quyền: <i>The lawful holder of this certificate may serve in the following capacity or capacities specified in the applicable safe manning requirements of the Administration:</i> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse; margin-top: 10px;"> <thead> <tr> <th style="width: 50%;">CHỨC DANH CAPACITY</th> <th style="width: 50%;">HẠN CHẾ (NẾU CÓ) LIMITATIONS APPLYING (IF ANY)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td style="height: 60px;"></td> <td></td> </tr> </tbody> </table> Giấy chứng nhận số: <i>Certificate No.</i> Cấp ngày: <i>issued on</i> Chữ ký người được ủy quyền <i>Signature of duly authorized official</i> Tên người được ủy quyền <i>Name of duly authorized official</i> Ảnh của người được cấp giấy chứng nhận <i>Photograph of the holder of the certificate</i> Chữ ký của người được cấp giấy chứng nhận: <i>Signature of the holder of the certificate</i> QR code	CHỨC DANH CAPACITY	HẠN CHẾ (NẾU CÓ) LIMITATIONS APPLYING (IF ANY)		
CHỨC NĂNG FUNCTION	MỨC TRÁCH NHIỆM LEVEL	HẠN CHẾ (NẾU CÓ) LIMITATION APPLYING (IF ANY)									
CHỨC DANH CAPACITY	HẠN CHẾ (NẾU CÓ) LIMITATIONS APPLYING (IF ANY)										

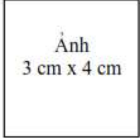
Lưu ý: Chứng chỉ chuyên môn của thuyền viên được cấp từ 01/01/2025 phải có mã hai chiều (QR) để đọc, giải mã nhanh thông tin và kết nối với hệ thống thông tin quản lý thuyền viên

2. Mẫu Giấy công nhận Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn

2.1. Mẫu Giấy công nhận Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn (mặt ngoài): (Kích thước 15 cm x 20 cm)

GHI CHÚ (REMARKS) Khi phục vụ trên tàu bản gốc giấy công nhận này phải luôn sẵn có theo Quy tắc I/2 khoản 11 của Công ước <i>The original of this endorsement must be kept available in accordance with regulation I/2 paragraph 11 of the Convention while serving on a ship.</i> Địa chỉ xác minh chứng chỉ: Certificate Verification http://qltv.dichvucong.vinamarine.gov.vn/webqltv/TraCuuDulieuTV.aspx	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM Independence - Freedom - Happiness  GIẤY CÔNG NHẬN GIẤY CHỨNG NHẬN KHẢ NĂNG CHUYÊN MÔN CERTIFICATE OF ENDORSEMENT ATTESTING THE RECOGNITION OF THE CERTIFICATE OF COMPETENCY CẤP THEO QUY ĐỊNH CỦA CÔNG ƯỚC QUỐC TẾ VỀ TIÊU CHUẨN HUẤN LUYỆN, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN VÀ TRỰC CA ĐỐI VỚI THUYỀN VIÊN 1978 VÀ CÁC SỬA ĐỔI ISSUED UNDER THE PROVISIONS OF THE INTERNATIONAL CONVENTION ON STANDARDS OF TRAINING, CERTIFICATION AND WATCHKEEPING FOR SEAFARERS 1978, AS AMENDED CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM VIET NAM MARITIME ADMINISTRATION
--	--

2.2. Mẫu Giấy công nhận Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn (mặt trong): (Kích thước 15 cm x 20cm)

Thừa ủy quyền của Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam <i>By authorization of the Government of the Socialist Republic of Viet Nam</i> Cục Hàng hải Việt Nam công nhận rằng Giấy chứng nhận số: <i>The Viet Nam Maritime Administration hereby certifies that</i> được cấp cho: <i>issued to</i> Ngày sinh của người được cấp giấy chứng nhận: <i>Date of birth of the holder of the certificate</i> bởi hoặc đại diện của Chính phủ: <i>by or on behalf of the Government of</i> được công nhận phù hợp với các điều khoản của quy tắc I/10 của Công ước nói trên, đã sửa đổi, và người cầm giấy hợp pháp này được phép thực hiện các nhiệm vụ sau theo trình độ quy định với những hạn chế đã nêu cho đến: <i>is duly recognized in accordance with the provisions of I/10 of the above Convention, as amended, and the lawful holder is authorized to perform the following function, at the levels specified, subject to any limitations indicated until</i> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse; margin-top: 10px;"> <thead> <tr> <th style="width: 33%;">CHỨC NĂNG <i>FUNCTION</i></th> <th style="width: 33%;">MỨC TRÁCH NHIỆM <i>LEVEL</i></th> <th style="width: 33%;">HẠN CHẾ (NẾU CÓ) <i>LIMITATION APPLYING (IF ANY)</i></th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td style="height: 100px;"></td> <td></td> <td></td> </tr> </tbody> </table>	CHỨC NĂNG <i>FUNCTION</i>	MỨC TRÁCH NHIỆM <i>LEVEL</i>	HẠN CHẾ (NẾU CÓ) <i>LIMITATION APPLYING (IF ANY)</i>				Người giữ hợp pháp giấy công nhận này có thể đảm nhiệm chức danh hoặc các chức danh sau đã được nêu trong các yêu cầu định biên an toàn hiện hành của chính quyền: <i>The lawful holder of this endorsement may serve in the following capacity or capacities specified in the applicable safe manning requirements of the Administration:</i> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse; margin-top: 10px;"> <thead> <tr> <th style="width: 50%;">CHỨC DANH <i>CAPACITY</i></th> <th style="width: 50%;">HẠN CHẾ (NẾU CÓ) <i>LIMITATIONS APPLYING (IF ANY)</i></th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td style="height: 60px;"></td> <td></td> </tr> </tbody> </table> Giấy xác nhận số: <i>Endorsement No.</i> Cấp ngày: <i>Issued on</i>  Ảnh 3 cm x 4 cm Chữ ký người được ủy quyền <i>Signature of duly authorized official</i> Tên người được ủy quyền <i>Name of duly authorized official</i> Ảnh của người được cấp giấy chứng nhận <i>Photograph of the holder of the certificate</i> Chữ ký của người được cấp giấy chứng nhận: <i>Signature of the holder of the certificate</i> QR code	CHỨC DANH <i>CAPACITY</i>	HẠN CHẾ (NẾU CÓ) <i>LIMITATIONS APPLYING (IF ANY)</i>		
CHỨC NĂNG <i>FUNCTION</i>	MỨC TRÁCH NHIỆM <i>LEVEL</i>	HẠN CHẾ (NẾU CÓ) <i>LIMITATION APPLYING (IF ANY)</i>									
CHỨC DANH <i>CAPACITY</i>	HẠN CHẾ (NẾU CÓ) <i>LIMITATIONS APPLYING (IF ANY)</i>										

Lưu ý: Giấy công nhận GCNKNCM của thuyền viên được cấp từ 01/01/2025 phải có mã hai chiều (QR) để đọc, giải mã nhanh thông tin và kết nối với hệ thống thông tin quản lý thuyền viên

3. Mẫu Giấy xác nhận việc cấp Giấy chứng nhận

3.1. Mẫu Giấy xác nhận việc cấp Giấy chứng nhận (mặt ngoài): (Kích thước 15 cm x 20cm)

GHI CHÚ (REMARKS) Khi phục vụ trên tàu bản gốc giấy xác nhận này phải luôn sẵn có theo Quy tắc I/2 khoản 11 của Công ước. <i>The original of this endorsement must be kept available in accordance with regulation I/2 paragraph 11 of the Convention while serving on a ship.</i> Địa chỉ xác minh chứng chỉ: Certificate Verification http://qltv.dichvucong.vinamarine.gov.vn/webqltv/TraCuuDulieuTV.aspx	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM Independence - Freedom - Happiness  GIẤY XÁC NHẬN VIỆC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ENDORSEMENT CERTIFICATE ATTESTING THE ISSUANCE OF THE CERTIFICATE CẤP THEO QUY ĐỊNH CỦA CÔNG ƯỚC QUỐC TẾ VỀ TIÊU CHUẨN HUẤN LUYỆN, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN VÀ TRỰC CA ĐỔI VỚI THUYỀN VIÊN 1978 VÀ CÁC SỬA ĐỔI ISSUED UNDER THE PROVISIONS OF THE INTERNATIONAL CONVENTION ON STANDARDS OF TRAINING, CERTIFICATION AND WATCHKEEPING FOR SEAFARERS 1978, AS AMENDED CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM VIET NAM MARITIME ADMINISTRATION
--	--

3.2. Mẫu Giấy xác nhận việc cấp Giấy chứng nhận (mặt trong): (Kích thước 15 cm x 20 cm)

Thừa ủy quyền của Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam <i>By authorization of the Government of the Socialist Republic of Viet Nam</i> Cục Hàng hải Việt Nam xác nhận rằng Giấy chứng nhận số: <i>The Viet Nam Maritime Administration hereby certifies that</i> được cấp cho: <i>issued to</i> Ngày sinh của người được cấp giấy chứng nhận: <i>Date of birth of the holder of the certificate</i> Có đủ khả năng chuyên môn phù hợp với các điều khoản của quy tắc: <i>Who has been found duly qualified in accordance with the provisions of regulation</i> Của Công ước nói trên, đã sửa đổi và có đủ khả năng đảm nhiệm các nhiệm vụ sau theo trình độ quy định với những hạn chế đã nêu cho đến: <i>Of the Convention, as amended, and has been found competent to perform the following functions at the levels specified, subject to any limitations indicated until</i> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse; margin-top: 10px;"> <thead> <tr> <th style="width: 33%;">CHỨC NĂNG FUNCTION</th> <th style="width: 33%;">MỨC TRÁCH NHIỆM LEVEL</th> <th style="width: 33%;">HẠN CHẾ (NẾU CÓ) LIMITATION APPLYING (IF ANY)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td style="height: 100px;"></td> <td></td> <td></td> </tr> </tbody> </table>	CHỨC NĂNG FUNCTION	MỨC TRÁCH NHIỆM LEVEL	HẠN CHẾ (NẾU CÓ) LIMITATION APPLYING (IF ANY)				Người giữ hợp pháp giấy xác nhận này có thể đảm nhiệm chức danh hoặc các chức danh sau đã được nêu trong các yêu cầu định biên an toàn hiện hành của chính quyền: <i>The lawful holder of this endorsement may serve in the following capacity or capacities specified in the applicable safe manning requirements of the Administration</i> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse; margin-top: 10px;"> <thead> <tr> <th style="width: 50%;">CHỨC DANH CAPACITY</th> <th style="width: 50%;">HẠN CHẾ (NẾU CÓ) LIMITATIONS APPLYING (IF ANY)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td style="height: 60px;"></td> <td></td> </tr> </tbody> </table> Giấy xác nhận số: <i>Endorsement No.</i> Cấp ngày: <i>Issued on</i> Chữ ký người được ủy quyền <i>Signature of duly authorized official</i> Ảnh của người được cấp giấy chứng nhận <i>Photograph of the holder of the certificate</i> Chữ ký của người được cấp giấy chứng nhận: <i>Signature of the holder of the certificate</i> QR code	CHỨC DANH CAPACITY	HẠN CHẾ (NẾU CÓ) LIMITATIONS APPLYING (IF ANY)		
CHỨC NĂNG FUNCTION	MỨC TRÁCH NHIỆM LEVEL	HẠN CHẾ (NẾU CÓ) LIMITATION APPLYING (IF ANY)									
CHỨC DANH CAPACITY	HẠN CHẾ (NẾU CÓ) LIMITATIONS APPLYING (IF ANY)										

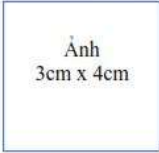
Lưu ý: Giấy xác nhận việc cấp Giấy chứng nhận của thuyền viên được cấp từ 01/01/2025 phải có mã hai chiều (QR) để đọc, giải mã nhanh thông tin và kết nối với hệ thống thông tin quản lý thuyền viên

4. Mẫu Giấy chứng nhận huấn luyện viên chính

4.1. Mẫu Giấy chứng nhận huấn luyện viên chính (mặt ngoài): (Kích thước 15 cm x 20 cm)

GHI CHÚ (REMARKS) Địa chỉ xác minh chứng chỉ: <i>Certificate Verification</i> http://qltv.dichvucong.vinamarine.gov.vn/webqltv/TraCuuDulieuTV.aspx	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM Independence - Freedom - Happiness  GIẤY CHỨNG NHẬN HUẤN LUYỆN VIÊN CHÍNH CERTIFICATE OF INSTRUCTOR CẤP THEO QUY ĐỊNH CỦA CÔNG ƯỚC QUỐC TẾ VỀ TIÊU CHUẨN HUẤN LUYỆN, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN VÀ TRỰC CA ĐỔI VỚI THUYỀN VIÊN 1978 VÀ CÁC SỬA ĐỔI ISSUED UNDER THE PROVISIONS OF THE INTERNATIONAL CONVENTION ON STANDARDS OF TRAINING, CERTIFICATION AND WATCHKEEPING FOR SEAFARERS 1978, AS AMENDED CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM VIET NAM MARITIME ADMINISTRATION
---	---

4.2. Mẫu Giấy chứng nhận huấn luyện viên chính (mặt trong): (Kích thước 15 cm x 20 cm)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM Independence - Freedom - Happiness  GIẤY CHỨNG NHẬN HUẤN LUYỆN VIÊN CHÍNH Cấp theo quy định của Công ước quốc tế về Tiêu chuẩn huấn luyện, Cấp giấy chứng nhận và trực ca đổi với thuyền viên 1978 và các sửa đổi CERTIFICATE OF INSTRUCTOR Issued under the provisions of the International Convention on Standards of training, Certification and watchkeeping for seafarers, 1978, as amended  Ảnh 3cm x 4cm Chữ ký người được cấp giấy chứng nhận :..... <i>Signature of the holder of the certificate</i>	Thừa ủy quyền của Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Cục Hàng hải Việt Nam <i>By authorization of the Government of the Socialist Republic of Viet Nam, the Viet Nam Maritime Administration hereby:</i> Chứng nhận:..... <i>Certifies that</i> Ngày sinh: <i>Date of birth</i> Đã hoàn thành và thi đạt yêu cầu của khóa huấn luyện viên chính theo đúng quy định của Quy tắc Công ước nôi trên đã sửa đổi <i>Has completed and successfully passed the exam of the training course in instructor Under the provisions of the Reg of the above Convention, as amended</i> Được phép huấn luyện tại phòng mô phỏng: (Yes/No)..... Giấy chứng nhận số:..... <i>Certificate No.</i> Cấp ngày:..... <i>Issued on.....</i> Chữ ký người được ủy quyền <i>Signature of duly authorized official</i> Tên người được ủy quyền <i>Name of duly authorized official</i>
---	---

Lưu ý: Chứng chỉ chuyên môn của thuyền viên được cấp từ 01/01/2025 phải có mã hai chiều (QR) để đọc, giải mã nhanh thông tin và kết nối với hệ thống thông tin quản lý thuyền viên

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH DO TRUNG ƯƠNG VÀ ĐỊA PHƯƠNG GIẢI QUYẾT

6. Mở khóa đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ và cấp Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn sỹ quan, thuyền trưởng, máy trưởng

6.1. Trình tự thực hiện:

a) Nộp hồ sơ TTHC:

- Tổ chức, cá nhân nộp 01 bộ hồ sơ của mỗi học viên tham dự khóa đào tạo khóa bồi dưỡng nghiệp vụ; dự thi sỹ quan, thuyền trưởng, máy trưởng trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến đến cơ sở đào tạo, huấn luyện.

b) Giải quyết TTHC:

- Cơ sở đào tạo, huấn luyện tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, trường hợp hồ sơ không đúng quy định, cơ sở đào tạo, huấn luyện hướng dẫn ngay cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

- Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, cơ sở đào tạo, huấn luyện gửi hồ sơ đến Cục Hàng hải Việt Nam.

- Cục Hàng hải Việt Nam tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, duyệt hồ sơ và ra quyết định công nhận danh sách người có đủ điều kiện dự khóa đào tạo, huấn luyện, dự thi trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trường hợp không đủ điều kiện phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Căn cứ báo cáo kết quả kỳ thi sỹ quan, thuyền trưởng, máy trưởng của Hội đồng thi sỹ quan, trong thời hạn 05 ngày làm việc, Cục Hàng hải Việt Nam ra quyết định công nhận kết quả kỳ thi sỹ quan, thuyền trưởng, máy trưởng và cấp GCNKNCM.

6.2. Cách thức thực hiện:

- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến.

6.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Hồ sơ tổ chức, cá nhân nộp cho cơ sở đào tạo, huấn luyện:

+ Đơn đề nghị theo mẫu;

+ Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao

điện tử được cấp từ sổ gốc hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính: Bảng tốt nghiệp hoặc Giấy chứng nhận hoàn thành chương trình đào tạo sỹ quan hàng hải, Giấy chứng nhận đào tạo nâng cao (nếu có); đối với Bảng tốt nghiệp được cấp bởi cơ sở giáo dục nước ngoài thì bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu Giấy công nhận văn bằng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

+ Bản sao hoặc bản sao điện tử Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ tiếng Anh hàng hải;

+ Bản gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính Giấy chứng nhận sức khỏe theo quy định của Bộ Y tế;

+ Bản khai thời gian đi biển (không cần xác nhận của tổ chức quản lý thuyền viên) theo mẫu;

+ Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính Sổ thuyền viên;

+ 02 ảnh màu, cỡ 3cm x 4cm, nền trắng, chụp trong vòng 06 tháng trước ngày nộp hồ sơ (02 ảnh đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, 01 tệp (file) ảnh đối với trường hợp nộp hồ sơ trên môi trường điện tử).

- Hồ sơ cơ sở đào tạo nộp cho Cục Hàng hải Việt Nam:

+ Văn bản đề nghị của cơ sở đào tạo, huấn luyện về việc xét duyệt danh sách học viên tham dự khóa bồi dưỡng nghiệp vụ, dự thi sỹ quan; thuyền trưởng, máy trưởng theo mẫu;

+ 01 bộ hồ sơ của học viên.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

6.4. Thời hạn giải quyết:

- 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, cơ sở đào tạo, huấn luyện gửi hồ sơ tham dự khóa đào tạo nâng cao, khóa bồi dưỡng nghiệp vụ; dự thi sỹ quan, thuyền trưởng, máy trưởng đến Cục Hàng hải Việt Nam.

- 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Cục Hàng hải Việt Nam ra quyết định công nhận danh sách người có đủ điều kiện dự khóa đào tạo, huấn luyện, dự thi.

- 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả kỳ thi sỹ quan, thuyền trưởng, máy trưởng của Hội đồng thi sỹ quan Cục Hàng hải Việt Nam ra quyết

định công nhận kết quả kỳ thi và cấp GCNKNCM sỹ quan, thuyền trưởng, máy trưởng.

6.5. Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức, cá nhân.

6.6. Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Cục Hàng hải Việt Nam.
- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;
- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Cơ sở đào tạo, huấn luyện; Cục Hàng hải Việt Nam.
- Cơ quan phối hợp: Không có.

6.7. Kết quả của việc thực hiện TTHC:

- Quyết định công nhận kết quả kỳ thi sỹ quan, thuyền trưởng, máy trưởng và Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn.
- Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn có giá trị 05 năm kể từ ngày cấp.

6.8. Phí, lệ phí:

- Lệ phí: 100.000 đồng/ Giấy.

6.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:

- Đơn đề nghị;
- Bản khai thời gian đi biển;
- Văn bản đề nghị của cơ sở đào tạo, huấn luyện về việc xét duyệt danh sách học viên tham dự khoá bồi dưỡng nghiệp vụ, dự thi sỹ quan; thuyền trưởng, máy trưởng;
- Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn.

6.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC: Không có.

6.11. Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Thông tư số 20/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn, đào tạo, huấn luyện thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu của tàu biển Việt Nam;
- Thông tư số 189/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động chuyên ngành hàng hải.

**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ THAM DỰ KHÓA ĐÀO TẠO NÂNG CAO, KHÓA BỒI
DƯỠNG NGHIỆP VỤ, DỰ THI SỸ QUAN, THUYỀN TRƯỞNG, MÁY TRƯỞNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ
THAM DỰ KHÓA ĐÀO TẠO NÂNG CAO, KHÓA BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ, DỰ
THI SỸ QUAN, THUYỀN TRƯỞNG, MÁY TRƯỞNG**

Kính gửi:.....

1. Họ và tên:..... 2. Ngày sinh:.....
3. Nơi sinh:.....
4. Số Chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân (Định danh cá nhân) hoặc hộ chiếu.....cấp ngày.....nơi cấp.....
5. Đơn vị công tác hiện nay:

Tôi làm đơn này kính đề nghị: xét duyệt cho tôi được:

☐ Tham dự khóa đào tạo.....

☐ Tham dự khóa thilý do:

Tài liệu kèm theo:.....

Tôi xin cam những điều khai trên và các tài liệu kèm theo là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Đề nghị nhận kết quả:

....., ngày..... tháng..... năm

☐ Trực tiếp

☐ Qua hệ thống bưu chính (*Ghi rõ thông tin, địa chỉ người nhận*).....

☐ Khác (nêu rõ)

**Người đề nghị
(Ký và ghi rõ họ tên)**

Ghi chú:

(1) Khi bị phát hiện cố tình khai báo sai lệch thông tin hoặc sử dụng giấy tờ sửa chữa, giả mạo trong hồ sơ này: phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với cá nhân (từ 40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với tổ chức), bị thu hồi GCN, và các hình thức xử lý khác theo quy định của pháp luật.

(2) Cung cấp thông tin Hộ chiếu chỉ áp dụng cho công dân nước ngoài.

(3) Trường hợp công dân Việt Nam đã được cấp căn cước công dân không phải khai mục 3.

**MẪU BẢN KHAI THỜI GIAN ĐI BIỂN CHO SỸ QUAN, THUYỀN TRƯỞNG,
MÁY TRƯỞNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN KHAI THỜI GIAN ĐI BIỂN CHO SỸ QUAN, THUYỀN TRƯỞNG, MÁY
TRƯỞNG**

Mức:.....Ngành:.....

Kính gửi: (tên cơ quan có thẩm quyền)...

1. Họ và tên:.....
2. Ngày sinh:.....
3. Nơi sinh:.....
4. Số Chứng minh nhân dân (Định danh cá nhân) hoặc căn cước công dân hoặc hộ chiếu.....
- cấp ngày.....nơi cấp.....
5. Đơn vị công tác hiện nay:
6. Thời gian đảm nhận chức danh trên tàu biển:

TT	Thời gian (từ tháng, năm đến tháng, năm)	Tên tàu	Chủ tàu	Loại tàu	Chức danh	Tổng dung tích (GT)	Tổng công suất máy chính (kW)	Tổng số tháng làm việc trên tàu	Ghi chú

Tôi xin cam những điều khai trên và các tài liệu kèm theo là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

....., ngày..... tháng..... năm

Người đề nghị
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(1) Khi bị phát hiện cố tình khai báo sai lệch thông tin hoặc sử dụng giấy tờ sửa chữa, giả mạo trong hồ sơ này: phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với cá nhân (từ 40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với tổ chức), bị thu hồi GCNKNCM, và các hình thức xử lý khác theo quy định của pháp luật.

(2) Cung cấp thông tin Hộ chiếu chỉ áp dụng cho công dân nước ngoài.

(3) Trường hợp công dân Việt Nam đã được cấp căn cước công dân không phải khai mục 3.

**MẪU VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ CỦA CƠ SỞ ĐÀO TẠO, HUẤN LUYỆN VỀ KHÓA ĐÀO
TẠO NÂNG CAO, KHÓA BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ ĐỀ THI SỸ QUAN, THUYỀN
TRƯỞNG, MÁY TRƯỞNG VÀ CẤP GCNKNCM SỸ QUAN, THUYỀN TRƯỞNG,
MÁY TRƯỞNG**

**Tên cơ sở đào tạo,
huấn luyện**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:
V/v

....., ngày..... tháng..... năm.....

Kính gửi: (tên cơ quan có thẩm quyền)...

Căn cứ quy định về tiêu chuẩn chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn, đào tạo, huấn luyện thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu của tàu biển Việt Nam (tên cơ sở đào tạo, huấn luyện) đề nghị Cục Hàng hải Việt Nam xét duyệt danh sách khóa đào tạo nâng cao, khóa (bồi dưỡng nghiệp vụ, dự thi sỹ quan, thi thuyền trưởng, máy trưởng) cụ thể như sau:

1. Hồ sơ của học viên (danh sách và hồ sơ kèm theo).
2. Thời gian mở khóa đào tạo, huấn luyện, thi.....
3. Địa điểm thi:.....

Công ty chúng tôi xin cam đoan những thông tin nêu trên và các tài liệu kèm theo là đúng sự thật. Nếu sai, Công ty chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

(Cơ sở đào tạo, huấn luyện) đề nghị Cục Hàng hải Việt Nam xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, Phòng.....

Lãnh đạo đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

Khi bị phát hiện cố tình khai báo sai lệch thông tin hoặc sử dụng giấy tờ sửa chữa, giả mạo trong hồ sơ này: phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với cá nhân (từ 40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với tổ chức), bị thu hồi GCNKNCM, và các hình thức xử lý khác theo quy định của pháp luật.

MẪU GIẤY CHỨNG NHẬN KHẢ NĂNG CHUYÊN MÔN

1. Mẫu Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn (*mặt ngoài*): (Kích thước 15 cm x 20 cm)

GHI CHÚ (REMARKS) Khi phục vụ trên tàu, bản gốc giấy chứng nhận này phải luôn sẵn có theo Quy tắc 1/2 khoản 11 của Công ước <i>The original of this certificate must be kept available in accordance with regulation 1/2 paragraph 11 of the Convention while serving on a ship</i> Địa chỉ xác minh chứng chỉ: Certificate Verification http://qltv.dichvucong.vinamarine.gov.vn/webqltv/TraCuuDulieuTV.aspx	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM Independence - Freedom - Happiness  GIẤY CHỨNG NHẬN KHẢ NĂNG CHUYÊN MÔN CERTIFICATE OF COMPETENCY CẤP THEO QUY ĐỊNH CỦA CÔNG ƯỚC QUỐC TẾ VỀ TIÊU CHUẨN HUẤN LUYỆN, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN VÀ TRỰC CA ĐỔI VỚI THUYỀN VIÊN 1978 VÀ CÁC SỬA ĐỔI ISSUED UNDER THE PROVISIONS OF THE INTERNATIONAL CONVENTION ON STANDARDS OF TRAINING, CERTIFICATION AND WATCHKEEPING FOR SEAFARERS 1978, AS AMENDED CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM VIET NAM MARITIME ADMINISTRATION
---	--

1.2. Mẫu Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn (*mặt trong*): (Kích thước 15 cm x 20 cm)

Thừa ủy quyền của Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam By authorization of the Government of the Socialist Republic of Viet Nam Cục Hàng hải Việt Nam chứng nhận: <i>the Viet Nam Maritime Administration hereby certifies that</i> Ngày sinh của người được cấp giấy chứng nhận: <i>Date of birth of the holder of the certificate</i> Có đủ khả năng chuyên môn phù hợp với các điều khoản của quy tắc: <i>Has been found duly qualified in accordance with the provisions of regulation</i> Của Công ước nói trên, đã sửa đổi và có đủ khả năng đảm nhiệm các nhiệm vụ sau theo trình độ quy định với những hạn chế đã nêu cho đến: <i>Of the Convention, as amended, and has been found competent to perform the following functions at the levels specified, subject to any limitations indicated until</i> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse; margin-top: 10px;"> <thead> <tr> <th style="width: 33%;">CHỨC NĂNG FUNCTION</th> <th style="width: 33%;">MỨC TRÁCH NHIỆM LEVEL</th> <th style="width: 33%;">HẠN CHẾ (NẾU CÓ) LIMITATION APPLYING (IF ANY)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td style="height: 100px;"></td> <td></td> <td></td> </tr> </tbody> </table>	CHỨC NĂNG FUNCTION	MỨC TRÁCH NHIỆM LEVEL	HẠN CHẾ (NẾU CÓ) LIMITATION APPLYING (IF ANY)				Người giữ hợp pháp giấy chứng nhận này có thể đảm nhiệm chức danh hoặc các chức danh sau đã được nêu trong các yêu cầu định biên an toàn hiện hành của chính quyền: The lawful holder of this certificate may serve in the following capacity or capacities specified in the applicable safe manning requirements of the Administration: <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse; margin-top: 10px;"> <thead> <tr> <th style="width: 50%;">CHỨC DANH CAPACITY</th> <th style="width: 50%;">HẠN CHẾ (NẾU CÓ) LIMITATIONS APPLYING (IF ANY)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td style="height: 50px;"></td> <td></td> </tr> </tbody> </table> Giấy chứng nhận số: Certificate No. Cấp ngày: issued on Chữ ký người được ủy quyền Signature of duly authorized official Tên người được ủy quyền Name of duly authorized official Ảnh của người được cấp giấy chứng nhận Photograph of the holder of the certificate Chữ ký của người được cấp giấy chứng nhận: Signature of the holder of the certificate QR code	CHỨC DANH CAPACITY	HẠN CHẾ (NẾU CÓ) LIMITATIONS APPLYING (IF ANY)		
CHỨC NĂNG FUNCTION	MỨC TRÁCH NHIỆM LEVEL	HẠN CHẾ (NẾU CÓ) LIMITATION APPLYING (IF ANY)									
CHỨC DANH CAPACITY	HẠN CHẾ (NẾU CÓ) LIMITATIONS APPLYING (IF ANY)										

Lưu ý: Chứng chỉ chuyên môn của thuyền viên được cấp từ 01/01/2025 phải có mã hai chiều (QR) để đọc, giải mã nhanh thông tin và kết nối với hệ thống thông tin quản lý thuyền viên